

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA

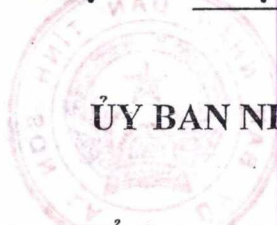
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/2017/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 11 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Ban hành Quy định chế độ miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa sử dụng đất tại đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao, môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao, môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;*

*Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 502/TTr-STC ngày 08/9/2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chế độ miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa hoạt động trong lĩnh vực: Giáo dục - Đào tạo, Dạy nghề, Y tế, Văn hóa, Thể dục thể thao, Môi trường, Giám định tư pháp. Sử dụng đất tại đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 9 năm 2017.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KT văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP, TH, Hà 50b.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



**Cầm Ngọc Minh**

**QUY ĐỊNH**

**Chế độ miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện  
xã hội hóa sử dụng đất tại đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND  
ngày 11/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.**

1. Quy định này quy định về chế độ miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa sử dụng đất tại đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Lĩnh vực xã hội hóa bao gồm: Giáo dục - Đào tạo, Dạy nghề, Y tế, Văn hóa, Thể dục thể thao, Môi trường, Giám định tư pháp.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng.**

1. Đối tượng áp dụng Quy định này là các tổ chức, cá nhân đã được quy định tại Khoản 2, Điều 1 của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao, môi trường và giám định tư pháp.

2. Các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục theo Quyết định số 3194/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 về việc thực hiện thí điểm hỗ trợ trường mầm non tư thục trên địa bàn thành phố và Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 15/3/2017 về cơ chế hỗ trợ thành lập trường mầm non tư thục trên địa bàn tỉnh thì tiếp tục thực hiện; không chịu sự điều chỉnh của quy định này.

*(Sau đây gọi tắt là cơ sở thực hiện xã hội hóa).*

**Điều 3. Điều kiện được hưởng chế độ miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa.**

Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong các lĩnh vực: Giáo dục - Đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, Giám định tư pháp phải thuộc danh mục, loại hình và đáp ứng các tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ. ✓

#### **Điều 4. Chế độ miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa.**

1. Tất cả cơ sở thực hiện dự án xã hội hóa hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp sử dụng đất tại đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La, theo quy định tại Điều 2 Quy định này được miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian của dự án trong thời hạn được Nhà nước cho thuê đất.

2. Các trường hợp quy định tại Tiết 2.3; Điểm 2; Khoản 3; Điều 1 Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 135/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 69/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, Y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường và giám định tư pháp thì không được hưởng chế độ ưu đãi về đất theo Quyết định này.

3. Đối với đất ngoài đô thị thực hiện miễn tiền thuê đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 5. Hồ sơ, trình tự, thủ tục miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa.**

Trình tự, thủ tục, thẩm quyền quyết định miễn tiền thuê đất được thực hiện theo quy định tại Điểm 4.6, Khoản 3, Điều 1 Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 135/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 69/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, Y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường.

#### **Điều 6. Xử lý các vấn đề phát sinh khi ban hành Quy định này.**

1. Trường hợp cơ sở thực hiện xã hội hóa sử dụng đất ở, đất đô thị thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn do Thủ tướng Chính phủ quyết định nhưng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chưa ban hành quy định chế độ miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại: Thông tư số 135/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Thông tư số 156/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung Thông tư số 135/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.

2. Các vấn đề khác liên quan đến dự án đầu tư thuộc lĩnh vực xã hội hóa không quy định tại Quy định này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008, Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan. ✓

## **Điều 7. Tổ chức thực hiện.**

### **1. Đối với cơ sở thực hiện dự án xã hội hóa.**

- Cơ sở thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ và mục XII Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, Y tế, văn hóa, thể dục thể thao môi trường.

- Tổ chức triển khai dự án đảm bảo đúng yêu cầu về tiến độ và đúng nội dung đã đăng ký, đã được phê duyệt; chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước trong quá trình triển khai thực hiện dự án; trường hợp thực hiện chậm tiến độ hoặc không đầy đủ theo nội dung đã đăng ký thì tùy theo mức độ vi phạm, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét, xử lý thu hồi đất hoặc chấm dứt thực hiện chính sách ưu đãi theo quy định.


- Thực hiện dự án theo đúng nội dung dự án đã được phê duyệt và đáp ứng danh mục các loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn do Thủ tướng Chính phủ quy định.

- Cơ sở thực hiện xã hội hóa phải sử dụng đất đúng mục đích và phù hợp với quy hoạch; trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích thì cơ sở thực hiện xã hội hóa bị thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai, đồng thời phải nộp ngân sách nhà nước toàn bộ tiền thuê đất được miễn theo giá đất tại thời điểm bị thu hồi đối với thời gian sử dụng không đúng mục đích, và phải nộp ngân sách nhà nước những khoản cơ sở thực hiện xã hội hóa đã được ưu đãi theo quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP.

### **2. Cục Thuế tỉnh:**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và các Sở chuyên ngành về xã hội hóa có liên quan tổ chức triển khai Quy định này và tiến hành giám sát việc thực hiện của các dự án xã hội hóa theo đúng điều kiện và tiêu chí đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp phát hiện cơ sở thực hiện xã hội hóa không đáp ứng đủ điều kiện và tiêu chí đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì báo cáo bằng văn bản tới Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định bãi bỏ các ưu đãi theo quy định của pháp luật.

- Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo tiến độ, kết quả triển khai và tình hình thực hiện ưu đãi về đất đai đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tài chính.

**3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính:** Cân đối, bố trí ngân sách để thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với quỹ đất phục vụ xã hội hóa. 

4. Sở Xây dựng: Thực hiện nhiệm vụ lập quy hoạch đảm bảo việc bố trí quỹ đất dành cho hoạt động xã hội hóa.

5. Sở Tài nguyên và môi trường:

- Hướng dẫn các cơ sở thực hiện dự án xã hội hoá về trình tự thủ tục, lập hồ sơ xin thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh quyết định cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

- Thực hiện kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai đối với các cơ sở xã hội hoá. Đề xuất xử lý kịp thời đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai theo quy định.

6. Các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tư pháp theo lĩnh vực được phân công có trách nhiệm phối hợp, đôn đốc việc triển khai thực hiện các dự án xã hội hóa trên địa bàn tỉnh theo Quyết định này.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

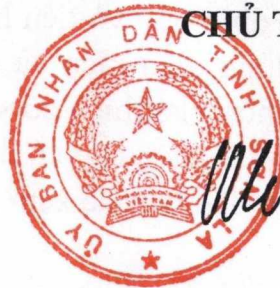
- Phối hợp với các Sở có liên quan, xác định nhu cầu sử dụng đất các dự án xã hội hóa dự kiến thực hiện trên địa bàn để xây dựng vào Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, thành phố, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, thành phố làm cơ sở thực hiện thu hồi đất và cho thuê đất.

- Công bố công khai quy định về hướng dẫn ưu đãi trong lĩnh vực đất đai đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa.

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng đất đối với các cơ sở xã hội hoá trên địa bàn mình quản lý và xử lý kịp thời những vi phạm pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai tại địa phương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo trình UBND tỉnh xem xét để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Cầm Ngọc Minh